

Số: 1429 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 25 tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH


Về việc phê duyệt các chỉ tiêu kế hoạch tài chính năm 2017
để làm căn cứ đánh giá và xếp loại của các Công ty TNHH MTV
100% vốn điều lệ thuộc sở hữu nhà nước

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

TY TNHH XSKT BÌNH ĐỊNH
Số: 22/T
Ngày: 25/4/2017
Huyện:
Số hồ sơ số:

theo chốt
1 báo
c/c a.1/22
t/c báo gửi
t/c phòng kế toán
TTC

25/4/17


Phg TTC
G/b TTC
N. Cao

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về
việc đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại
doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ về
việc giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá
hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước
và doanh nghiệp có vốn nhà nước

Căn cứ Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính
hướng dẫn một số nội dung của Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của
Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài
sản tại doanh nghiệp;

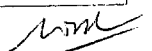
Căn cứ Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính
hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp,
giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính
của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 262/TTr-STC ngày 19/4/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt các chỉ tiêu kế hoạch tài chính năm 2017 để làm căn cứ
đánh giá và xếp loại của các Công ty TNHH MTV 100% vốn điều lệ thuộc sở hữu
nhà nước, cụ thể như sau:

TT	Đơn vị	Tổng DT và thu nhập (triệu đồng)	Lợi nhuận thực hiện (triệu đồng)	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	Vốn chủ sở hữu bình quân (triệu đồng)	Tỷ suất LN sau thuế/ vốn CSH (%)
1	Công ty TNHH XSKT Bình Định (*)	278.380	15.500	12.400	70.878	17,49



TT	Đơn vị	Tổng DT và thu nhập (triệu đồng)	Lợi nhuận thực hiện (triệu đồng)	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	Vốn chủ sở hữu bình quân (triệu đồng)	Tỷ suất LN sau thuế/vốn CSH (%)
2	Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn	46.000	8.400	6.840	31.684	21,59
3	Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh	25.155	3.980	3.872	39.397	9,83
4	Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn	23.655	3.500	3.225	44.347	7,27

* Riêng Công ty TNHH Xổ số kiến thiết Bình Định: về số liệu thẩm định nội dung chi phí trả thưởng tính theo tỷ lệ trả thưởng kế hoạch dựa trên cơ cấu giải thưởng quy định của Bộ Tài chính cho từng loại hình xổ số, nên khi thực hiện chi phí trả thưởng thực tế cao hơn sẽ được xác định là yếu tố khách quan được loại trừ khi xác định tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu.

Điều 2. Giao Sở Tài chính phối hợp, hướng dẫn các doanh nghiệp có tên tại Điều 1 triển khai thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch, Giám đốc các Công ty có tên tại Điều 1; Thủ trưởng các đơn vị khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCTUBND tỉnh;
- Lưu: VT, K1, K7.

bu



Phan Cao Thắng